

Số: 2062/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 22 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật
giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

Căn cứ Kế hoạch số 1163/QĐ-BTP ngày 24/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 99/TTr-STP ngày 14/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 (sau đây gọi là Chương trình) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Thể chế hóa đầy đủ chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về đổi mới, tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, gắn với xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.

2. Phổ biến, giáo dục pháp luật là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, Nhà nước giữ vai trò nòng cốt; khuyến khích, tạo điều kiện và huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia; đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; gắn kết chặt chẽ với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

3. Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội để tạo đồng thuận trong thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát



Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân trong toàn tỉnh; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo 100% sở, ngành, đoàn thể, địa phương đều tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi các văn bản quy phạm pháp luật trước và sau khi được ban hành liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp.

- Phấn đấu 90% - 100% các chương trình đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc cho cán bộ, công chức, viên chức có nội dung phổ biến, cập nhật thông tin về chính sách pháp luật mới ban hành được tổ chức định kỳ hàng năm theo quy định.

- Phấn đấu hàng năm có từ 80% trở lên báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy môn pháp luật được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cần thiết để tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Phấn đấu 100% các nhà trường đều triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, có giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật theo quy định.

- Phấn đấu từ 70% - 90% đối tượng đặc thù theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên biệt.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho Nhân dân; khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; phấn đấu hầu hết các cơ quan, tổ chức, đơn vị đều lồng ghép, kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động chuyên môn, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Bảo đảm triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nhu cầu của Nhân dân, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, của mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Tổ chức thi hành nghiêm chỉnh, đồng bộ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có hiệu quả; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, phù hợp, nhằm triển khai công tác này theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, đảm bảo thực hiện triệt để, có hiệu quả quyền được thông tin về pháp luật của Nhân dân.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

- Thống nhất giao nhiệm vụ cho Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp – Hộ tịch làm đầu mối tham mưu UBND cùng cấp triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ tốt; quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật biết tiếng dân tộc thiểu số, ngoại ngữ, ưu tiên từ nguồn tại chỗ, người dân tộc thiểu số; có chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý đối với những người tích cực tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng theo lĩnh vực, địa bàn, nhóm đối tượng; thực hiện quản lý, sử dụng, điều phối hiệu quả đội ngũ này;

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện và Ban Thư ký Hội đồng trong tư vấn, xác định mục tiêu, hoạt động và điều phối nguồn lực; tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng và cơ quan thường trực Hội đồng trong tham mưu triển khai nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật. Phát huy vai trò nòng cốt của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, người làm công tác pháp chế, công chức Tư pháp - Hộ tịch trong tham mưu, điều phối, tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Định kỳ hàng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; cung cấp đủ tài liệu, khai thác triệt để ưu thế của công nghệ thông tin để nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin:

- Về nội dung: Tập trung phổ biến các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: an ninh quốc phòng,

ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; về cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp... Tăng cường thông tin, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật;

- Về hình thức: Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin cơ sở, đối thoại chính sách pháp luật và trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật;

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, mạng xã hội, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử...;

- Hướng mạnh hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở, lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở;

- Tổ chức khảo sát, chia sẻ, học tập kinh nghiệm thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với các địa phương khác.

6. Khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các tổ chức hành nghề luật sư, luật gia, người làm công tác pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện thực hiện chính sách, pháp luật, vận động Nhân dân, thành viên, hội viên tuân thủ và chấp hành pháp luật của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tại cơ sở.

Ưu tiên triển khai các nguồn lực tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, có điều kiện khó khăn, vùng biên giới.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Chương trình; xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Chương trình bằng nhiều hình thức phù hợp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2017 (sau khi kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật được cấp).

- Kết quả, sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, Chương trình, phóng sự...

b) Ban hành Quyết định, Chương trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình

- Cơ quan chủ trì: UBND các cấp.

- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Tư pháp cùng cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2017.

- Kết quả, sản phẩm: Quyết định, Chương trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình.

c) Ban hành Kế hoạch thực hiện hàng năm, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp thực hiện Chương trình gắn với thi hành các văn bản pháp luật có liên quan thuộc phạm vi quản lý

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan được giao chủ trì triển khai thực hiện các Đề án kèm theo Chương trình này.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

2. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành góp phần hoàn thiện thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, khi có vướng mắc, thiếu tính khả thi, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo chất lượng, hiệu quả gắn với khai thác, sử dụng, điều phối hiệu quả đội ngũ này

- Cơ quan chủ trì: UBND các cấp.

- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Tư pháp cùng cấp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Quyết định công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật; Quyết định công nhận, cho thôi tuyên truyền viên pháp luật; các văn bản, báo cáo kết quả hoạt động.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật mới, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật; biên soạn, cung cấp tài liệu cho đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: UBND các cấp.
- Cơ quan tham mưu: Tư pháp cùng cấp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Hội nghị tập huấn, các lớp bồi dưỡng; các loại tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

a) Tổ chức thực hiện các chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan thực hiện: Báo Bình Phước, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên Báo, Đài; trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

b) Biên soạn, cung cấp các loại tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, phát huy ưu thế của công nghệ thông tin

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Tài liệu, giải đáp pháp luật...

c) Triển khai có hiệu quả các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với ứng dụng tiện ích của công nghệ thông tin (tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; giao lưu, hỏi đáp pháp luật trực tuyến; hội nghị trực tuyến; thư điện tử, điện thoại, mạng xã hội, đối thoại chính sách pháp luật...)

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các hoạt động được triển khai thực hiện phù hợp với đặc thù cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường gắn kết với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống

Triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa trong các trường học; đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy kiến thức pháp luật theo hướng ưu tiên đào tạo kỹ năng thực hiện, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, sinh viên, học viên; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện điện tử, tin học, xây dựng bài giảng điện tử, các mô hình trực quan, tình huống pháp lý thực tiễn trong giảng dạy pháp luật; rà soát, bố trí giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn học pháp luật theo quy định; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, từng bước chuẩn hóa đội ngũ này theo từng cấp học và trình độ đào tạo

- Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

- Cơ quan tham mưu: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND cùng cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, các trường học trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường, nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường được đổi mới; các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin được triển khai thực hiện; các mô hình được xây dựng; tổ chức các lớp tập huấn, Hội nghị, hội thảo, tọa đàm...

5. Tăng cường quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện và Ban Thư ký Hội đồng, phát huy vai trò là cơ quan tư vấn cho UBND cùng cấp về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

b) Tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở; gắn công tác này với hoạt động hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng; phát huy vai trò của hệ thống loa truyền thanh cơ sở và các thiết chế thông tin khác tham gia phổ biến,

giáo dục pháp luật ở cơ sở; ưu tiên phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan Tư pháp, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các hoạt động được triển khai bảo đảm có sự phối hợp, lồng ghép.

c) Phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với các nước có chung đường biên giới với Campuchia; phổ biến, giáo dục pháp luật cho người nước ngoài tại Việt Nam và người Việt Nam ở nước ngoài bằng hình thức phù hợp

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã có chung đường biên giới với Campuchia.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan Báo, Đài địa phương; các cửa khẩu; các Đoàn Biên phòng; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các hoạt động được triển khai thực hiện.

d) Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, huy động mọi nguồn lực tham gia; tổ chức ký kết các chương trình phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật giữa các ngành, các cấp.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Hội Luật gia, Đoàn Luật sư và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, Chương trình phối hợp; văn bản chỉ đạo.

6. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật và các Kế hoạch tiếp tục thực hiện thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo Chương trình để đạt được mục tiêu đã đề ra

a) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng các Kế hoạch, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 14/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Dân tộc tỉnh, Thanh tra tỉnh căn cứ vào các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật của Thủ tướng

Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Dân tộc, Thanh tra Chính phủ liên quan đến ngành, lĩnh vực tham mưu UBND tỉnh xây dựng các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương.
- Kết quả, sản phẩm: Đề án, Kế hoạch.

b) Xây dựng Kế hoạch tiếp tục thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan được giao chủ trì Đề án trong phụ lục kèm theo Chương trình này; UBND các huyện, thị xã.
- Cơ quan phối hợp: Tư pháp các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương.
- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch thực hiện đến năm 2021.

c) Xây dựng Kế hoạch, Đề án mới về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Chương trình

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan được giao chủ trì Đề án mới trong phụ lục kèm theo Chương trình này; UBND các huyện, thị xã.
- Cơ quan phối hợp: Tư pháp các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương.
- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, Đề án được ban hành.

d) Hướng dẫn, chỉ đạo, điều phối hoạt động và kinh phí thực hiện Chương trình, các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: UBND các cấp.
- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Tư pháp, Tài chính cùng cấp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan được giao chủ trì Đề án trong phụ lục kèm theo Chương trình này.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Công văn, báo cáo.

7. Khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin pháp luật để lựa chọn trọng tâm, trọng điểm; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình

a) Khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin pháp luật để xác định các lĩnh vực pháp luật cần ưu tiên triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch khảo sát, công văn hướng dẫn, báo cáo kết quả.

b) Kiểm tra, giám sát, đánh giá trực tiếp hoặc theo chuyên đề về việc thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Chương trình, có biện pháp động viên, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình và các Đề án thuộc Chương trình

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan được giao chủ trì Đề án trong phụ lục kèm theo Chương trình này; UBND các huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra, giám sát, công văn hướng dẫn, báo cáo kết quả; tổ chức động viên, khen thưởng.

8. Bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí để triển khai thực hiện Chương trình và các Đề án thuộc Chương trình; bảo đảm cân đối ngân sách thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương với ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có)

a) Bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Chương trình

- Cơ quan chủ trì: UBND các cấp.

- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Tài chính cùng cấp, các cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kinh phí, trang thiết bị được cấp phát.

b) Đề xuất các giải pháp bảo đảm cân đối ngân sách thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương với ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có)

- Cơ quan chủ trì: UBND các cấp.

- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Tài chính cùng cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kinh phí được cấp phát, hỗ trợ.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; đề cao trách nhiệm, tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương trong thể chế hóa, tổ chức thực hiện và đảm bảo các điều kiện về nguồn lực; gắn phổ biến, giáo dục pháp luật với quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng; hướng tới xác định việc hoàn thành nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị hàng năm.

2. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy tính gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân trong tuân thủ, chấp hành pháp luật, chủ động học tập, tìm hiểu pháp luật.

3. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành khi có vướng mắc, thiếu khả thi hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trọng tâm là:

- Đổi mới công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo chương trình khung do Bộ Tư pháp ban hành; đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, tập huấn gắn với ứng dụng công nghệ thông tin và việc thực hiện nghĩa vụ học tập, tìm hiểu pháp luật bắt buộc trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức;

- Biên soạn, cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu phổ biến pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng chủ đề, nội dung, hình thức phổ biến bám sát nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin về pháp luật của cán bộ, Nhân dân; các cơ quan, tổ chức tích cực phối hợp nhằm khai thác tối đa hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Ứng dụng tiện ích của công nghệ thông tin trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử; khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và các cơ sở dữ liệu pháp luật khác theo quy định; phối hợp xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả thông tin trên Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật do Bộ Tư pháp vận hành, quản lý;

- Phát huy vai trò của Báo Bình Phước, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử trong xây dựng, phát triển chuyên trang, chuyên mục thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp và hiệu quả.

5. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy pháp luật chính khóa, hoạt động ngoại khóa, ưu tiên kỹ năng thực hành, kỹ năng sống để phát huy tính chủ động, sáng tạo cho người học; xây dựng bài giảng điện tử, các mô hình trực quan, tình huống pháp lý thực tiễn trong giảng dạy.

6. Thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, lĩnh vực, thời điểm.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ tại Chương trình này, các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan xây dựng dự toán thực hiện Chương trình và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

UBND các huyện, thị xã chủ động bố trí kinh phí triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo, điều phối các hoạt động và kinh phí thực hiện Chương trình, các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật được giao chủ trì trong Chương trình; tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, tham mưu UBND tỉnh có biện pháp động viên, khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh có trách nhiệm:

Căn cứ nội dung Chương trình này và tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn 2017 - 2021 để triển khai thực hiện bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép thực hiện có hiệu quả Chương trình với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan; định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tiếp hoặc theo chuyên đề việc thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Chương trình này, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Dân tộc tỉnh, Thanh tra tỉnh căn cứ vào các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Dân tộc, Thanh tra Chính phủ liên quan đến ngành, lĩnh vực tham mưu UBND tỉnh xây dựng các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh; các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 13/6/2012 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Đề án, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án đến năm 2021 sau khi các Bộ, ngành ở Trung ương ban hành (theo Phụ lục các Đề án ban hành kèm theo Chương trình này) đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

5. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Chương trình. Thực hiện thanh quyết toán, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn đơn vị thực hiện đúng Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia triển khai các nội dung của Chương trình và các Đề án của Chương trình trong tổ chức mình;

chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đoàn thể tỉnh xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án chi tiết của Chương trình.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chỉ đạo toàn ngành tích cực phối hợp lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án... để nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân; căn cứ vào điều kiện thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã căn cứ nội dung Chương trình chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả; chủ động bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Chương trình tại địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía Nam (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT.HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Các đoàn thể của tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT, NC (QĐ 41).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trâm